TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2018/QĐST-DS	*Hàm Thuận Bắc, ngày 22 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 82/2018/TLST- DS ngày 27 tháng 6 năm 2018 về việc *"Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - Ngân hàng Chính sách A

Địa chỉ: Số B phố L, phường H, quận H1, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1977, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng Chính sách A huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ: C khu phố L1, thị trấn M, huyện H2, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: - Ông Nguyễn Văn L2, sinh năm 1964

- Bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã H4, huyện H2, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Chính sách A yêu cầu ông Nguyễn Văn L2, bà Nguyễn Thị H3 trả cho Ngân hàng Chính sách A tính đến ngày 08/02/2018 số tiền 139.170.530đồng (Một trăm ba mươi chín triệu một trăm bảy mươi nghìn năm trăm ba mười đồng), trong đó nợ gốc là 116.600.000đồng (Một trăm mười sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) và tiền lãi là 22.570.530đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn năm trăm ba mươi đồng) cùng lãi suất phát sinh kể từ ngày 09/02/2018 cho đến khi trả xong nợ.

Ông Nguyễn Văn L2, bà Nguyễn Thị H3 đồng ý, tự nguyện trả cho Ngân hàng Chính sách A tính đến ngày 08/02/2018 số tiền 139.170.530đồng (Một trăm ba mươi chín triệu một trăm bảy mươi nghìn năm trăm ba mươi đồng), trong đó nợ gốc là 116.600.000đồng (Một trăm mười sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) và tiền lãi là 22.570.530đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn năm trăm ba mươi đồng) cùng lãi suất phát sinh kể từ ngày 09/02/2018 cho đến khi trả xong nợ.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn L2, bà Nguyễn Thị H3 thỏa thuận chịu 3.479.263đồng (Ba triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm sáu mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Chính sách A không chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Quyết định sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Hàm Thuận Bắc;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Đặng Tân